

MOTTA OAT Series

Nước làm mát công nghệ axit hữu cơ
-25°C | -35°C | -45°C Freeze Protection

Mô tả sản phẩm

Dòng nước làm mát OAT cho hệ thống làm mát động cơ cần chống ăn mòn quanh năm, truyền nhiệt và chống đông.

Đặc tính và lợi ích

- Công nghệ ức chế ăn mòn axit hữu cơ - Chống đông và chống sôi - Định hướng ít silicat - Công thức nước làm mát tuổi thọ dài

Ứng dụng

Ô tô con, xe thương mại và động cơ công nghiệp yêu cầu nước làm mát loại OAT.

Tham chiếu hiệu năng

Sử dụng theo khuyến nghị nước làm mát của nhà sản xuất động cơ hoặc xe.

Chọn độ nhớt / cấp

Mỗi cấp trong dòng có bộ đặc tính điển hình riêng. Chọn theo yêu cầu của nhà sản xuất thiết bị hoặc xe về cấp độ nhớt, cấp hiệu năng, nhiệt độ vận hành và chu kỳ bảo dưỡng.

Đặc tính điển hình

Chỉ tiêu	Phương pháp thử	Đơn vị	OAT-25	OAT-35	OAT-45
Ngoại quan	Quan sát bằng mắt		Chất lỏng trong có màu	-	Chất lỏng trong có màu
Điểm đóng băng	ASTM D1177	°C	-25	-	-45
Tỷ trọng ở 20°C	ASTM D1122	g/cm³	1.050	-	1.075
pH, 50% v/v	ASTM D1287		8.3	-	8.4
Điểm sôi	ASTM D1120	°C	108	-	112
Hàm lượng glycol	ASTM D3321	% khối lượng	38	-	55

Bao bì và tình trạng cung cấp

Hạng mục bao bì	Thông tin sản phẩm
Quy cách bao bì	Tùy đơn hàng và xác nhận của bộ phận bán hàng.
Dạng bao bì	Bao bì niêm phong tại nhà máy, cung cấp theo thị trường và đơn hàng.
Nhận diện cấp sản phẩm	Nhãn ghi cấp độ nhớt và thông tin sản phẩm.

Sức khỏe, an toàn và lưu kho

Trước khi sử dụng, lưu kho, vận chuyển hoặc thải bỏ, đọc Phiếu an toàn hóa chất (SDS) tương ứng. Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, giữ bao bì gốc đậy kín, tránh nhiễm bẩn và duy trì nhận diện rõ ràng.

Các giá trị trên là điển hình và không phải thông số bán hàng. Việc chọn sản phẩm cần theo yêu cầu nhà sản xuất thiết bị, điều kiện vận hành và thực hành bảo trì.